

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,710.29	246.86
Thay đổi	17.08	1.12
Thay đổi %	1.01%	0.46%
KLGD (Triệu CP)	887.5	77.6
GTGD (Tỷ)	25,488	1,405
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	179	77
CP giảm giá	147	68
CP tham chiếu	54	60
P/E	13.81	1.58
P/B	2.04	2.04



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,873.7	20.66	516.65	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Diễn biến thị trường: VN-Index đóng cửa tại **1,710.29 điểm (+1.01%)**, dù vậy đây là một phiên "thắng không trọn vẹn". Thị trường mở cửa trong trạng thái hưng phấn, tạo gap tăng tới **2.31%** vào buổi sáng nhờ sự dẫn dắt của nhóm tài chính. Tuy nhiên, áp lực chốt lời tại vùng giá cao đã "thối bay" thành quả này vào phiên chiều, khiến chỉ số hình thành mẫu hình nền **Doji** ngay sát đường SMA 100, cho thấy sự lưỡng lự cực độ giữa phe mua và phe bán.

Thanh khoản: Giao dịch tiếp tục ảm đạm khi tổng giá trị khớp lệnh hai sàn chỉ đạt **22,146 tỷ đồng**, mức **thấp nhất trong 4 tuần**. Dòng tiền mua đẩy giá (Demand) có dấu hiệu hụt hơi trong phiên chiều, trong khi áp lực cung (Supply) gia tăng áp đảo khiến mặt bằng giá bị hạ thấp dù khối lượng không đột biến.

Các mã ảnh hưởng:

Tích cực: VCB, MCH, và LPB là những trụ cột chính gánh vác chỉ số. Các mã như TCX, VCK giữ vững sắc tím kịch trần.

Tiêu cực: Tâm điểm là **DGC** giảm sàn với dư bán lớn sau tin tức khởi tố, kéo theo đà bán tháo tại **BSR** và nhóm dầu khí (PVD, GAS). Sự suy yếu của các Blue-chips như VIC, VHM và TCB trong phiên chiều là nguyên nhân chính khiến VN-Index hạ độ cao.

Khối ngoại: Ghi nhận vị thế mua ròng nhẹ **179 tỷ đồng** trên HOSE, tập trung mạnh vào VCK và MCH. Tuy nhiên, nếu tính cả giao dịch thỏa thuận, khối ngoại đã gây áp lực lớn khi bán ròng hơn 1,000 tỷ đồng tại mã VIC.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Dù chỉ số tăng 1,01%, nhưng mẫu hình nền Doji với bóng trên dài phản ánh áp lực cung tại vùng giá cao cực lớn, khiến đà hưng phấn buổi sáng bị dập tắt hoàn toàn. Thanh khoản duy trì ở mức thấp kỷ lục 4 tuần cho thấy dòng tiền mua đuổi vẫn rất thận trọng và thiếu sự đồng thuận từ các cổ phiếu Blue-chips.

Sau 3 phiên kiểm định cung thành công thì chúng ta có một phiên kiểm định cầu không thành công khi lực cầu giá cao là yếu trong tuần đảo hạn phái sinh, sự phân hóa mạnh mẽ và áp lực bán tháo tại nhóm Năng lượng, Hóa chất đang gây sức ép lên tâm lý chung. Ngắn hạn, thị trường vẫn nằm trong vùng giằng co rủi ro, cần thêm phiên xác nhận khối lượng để bút phá khỏi đường SMA 100.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VNIndex vẫn cần vượt qua 1770 để xác nhận tạo đáy trung hạn. Trong ngắn hạn lực cầu lỏng lẻo với thanh khoản giảm khiến kịch bản tăng giá tăng xác suất xảy ra. Hiện tại thị trường bám sát kịch bản trước đây:

+) Hồi phục diện rộng sau đó phân hóa dần, thanh khoản giữ ở mức tốt với ~30k tỷ gtgd một phiên. Nhiều cổ phiếu về vùng định giá hấp dẫn đặc biệt là nhóm tài chính và sản xuất là cơ hội.

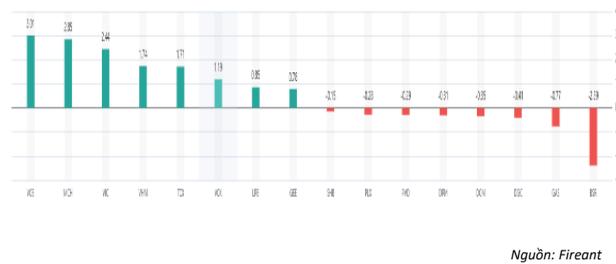
Kịch bản 1(60%): Tạo đáy thành công sau khi vượt qua 1770 và tiếp tục hành trình vượt đỉnh với đặc điểm nhịp tăng này sẽ lan tỏa trên tất cả nhóm ngành.
Kịch bản 2(30%): Thị trường tạo Bẫy tăng giá và giảm thủng đáy trở lại về kiểm định lại MA200 trước khi tạo đáy.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-5.73%	18.19%
Hóa chất	-2.01%	0.15%
Tài nguyên Cơ bản	0.55%	-1.20%
Xây dựng và Vật liệu	-0.36%	-2.01%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.68%	-6.34%
Ô tô và phụ tùng	0.49%	0.52%
Thực phẩm và đồ uống	2.38%	-28.30%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.12%	-2.18%
Y tế	0.57%	-1.56%
Bán lẻ	2.25%	-11.91%
Truyền thông	1.43%	-7.91%
Du lịch và Giải trí	0.95%	-11.67%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-1.19%	-6.56%
Ngân hàng	1.24%	-8.06%
Bảo hiểm	4.26%	-5.36%
Bất động sản	0.99%	-8.49%
Dịch vụ tài chính	3.66%	-4.55%
Công nghệ Thông tin	1.50%	-17.98%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCK	35.7	2.30 / 6.89%	20,015,400
PVD	34.7	-2.50 / -6.72%	13,527,800
DCM	41.45	-3.10 / -6.96%	11,197,100
MSN	75.4	1.90 / 2.59%	9,368,300
MCH	160.2	10.40 / 6.94%	2,588,200

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIC	146.2	1.50 / 1.04%	8,546,562
BID	40.45	0.15 / 0.37%	7,257,100
HDB	25.7	0.10 / 0.39%	17,591,900
DPM	28.75	-2.15 / -6.96%	26,655,800
FPT	79.4	1.20 / 1.53%	11,059,895

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
FUEDCM	Quản Lý Quỹ Dragon Capital V---		17/03/2026	Bán	2,000,000
C32	Đình Văn Trọng	---	17/03/2026	Bán	534,800
DSE	Capella Group.,Jsc	Trưởng Ban kiểm soát	17/03/2026	Mua	42,075,000
NAF	Encapital Holdings		17/03/2026	Mua	8,250,000
DSE	Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	17/03/2026	Bán	680,820

TIN TỨC

Trong nước

[Thủ tướng thúc đẩy UAE cung cấp dầu khí cho Việt Nam](#)
[Hải Phòng hướng tới đô thị cảng biển đặc biệt](#)
[TT đề nghị Nhật hỗ trợ VN đảm bảo an ninh năng lượng](#)
[TT chỉ đạo đẩy mạnh giải pháp tiếp tục thúc đẩy XK 2026](#)

Doanh nghiệp

[Chủ tịch, Phó CT cùng loạt nhân sự cấp cao DGC bị khởi tố](#)
[PJT đặt kế hoạch đi lùi, mục tiêu trẻ hóa đội tàu](#)
[Tập đoàn PAN nhận chuyển nhượng Bibica Biên Hòa](#)
[VinFast đạt doanh thu hơn 90,400 tỷ đồng năm 2025](#)

TIN TỨC

Thế giới

[NHTW Australia nâng lãi suất giữa chiến sự Iran](#)
[Trung Quốc siết xuất khẩu phân bón](#)
[Nhiều quốc gia từ chối tham gia liên quân hộ tống tàu](#)
[Các tập đoàn dầu khí Mỹ kiểm đậm nhờ gián đoạn vận chuyển](#)

Hàng hóa

[Giá nhôm tăng trở lại do lo ngại đứt gãy chuỗi cung ứng](#)
[Giá vàng trong nước đi xuống](#)
[Giá xăng dầu bao giờ hạ nhiệt?](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	65,655,008 -0.99%
2	VIX	50,432,280 4.32%
3	SSI	29,267,400 0.88%
4	POW	27,690,000 -0.76%
5	DPM	26,655,800 -6.96%
6	DXG	24,586,200 -1.79%
7	HPG	24,416,300 0.56%
8	NVL	22,471,600 -0.74%
9	VAB	21,290,600 0.50%
10	VCK	20,015,400 6.89%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5020.3	18.10	0.36%
Bạc	80.89	0.20	0.25%
Đồng	5.76	-0.07	-1.25%
Dầu thô	3.53	0.04	-0.68%
Dầu Brent	103.53	3.32	3.31%
Khí Tự nhiên	3.033	0.01	0.33%
Khí đốt	3.4064	0.16	4.78%
Đường	14.18	-0.01	-0.07%
Heo nạc	86.35	0.28	0.32%
Cà phê	292.75	-5.00	-1.68%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26051 0.00%	USD 23,865	26,271
EUR/VND	29439 0.36%	EUR 27,364	30,245
GBP/VND	34073 0.33%	GBP 31,677	35,011
USD/VND	159.00 0.00%	JPY 149	165
AUD/VND	32508 0.09%	CHF 30,202	33,382

Định giá thị trường





Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.8	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-1.8%	MUA
2	HAH	58.50	59	20/01/2026	70.8	55.6	-0.8%	MUA
3	VNM	69.50	70	29/01/2026	81.8	65.5	-0.7%	MUA
4	MIG	17.00	18.4	29/01/2026	21		-7.6%	MUA
5	SSI	29.15	30.45	11/03/2026	35		-4.3%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17		-1.3%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn